

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 117/2019/HS-ST
Ngày 04-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Khắc Tân

Bà Trần Thị Hải

- Thư ký phiên toà: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn K, sinh ngày 17 tháng 6 năm 1980 tại H; nơi cư trú: Số 33/147 Đ, phường Đ, quận L, H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; tiền án: Án số 101/2017/HSST ngày 11/7/2017, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Án số 448/STHS ngày 28/9/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 06 năm tù về tội Giết người (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 09/7/2019, tạm giam ngày 12/7/2019; có mặt.

Bị hại: Anh Bùi Mạnh Đ, sinh năm 1971; nơi cư trú: Số 2/157 N, phường C, quận L, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 05/5/2019, Nguyễn K điều khiển xe máy điện biển kiểm soát: 15MD5-027.92 đến cửa hàng vàng bạc Bảo Đ tại số 159 N, quận L, H của anh Bùi Mạnh Đ để hỏi mua nhẫn vàng. K bảo anh Đ cho xem thử 02 chiếc nhẫn vàng tây, sau khi thử xong thì K bảo anh Đ cân 02 chiếc nhẫn để tính tiền và nói với anh Đ cho xem thêm 01 chiếc nhẫn vàng tây mặt trước có hình rồng, xung quanh đính đá, hai bên có hình bọ cạp. Anh Đ lấy chiếc nhẫn này cho xem rồi quay vào phía trong để cân 02 chiếc nhẫn ban đầu, K đi theo và tay cầm chiếc nhẫn có hình rồng. Sau đó chiếc điện thoại bị rơi xuống đất, K cúi xuống nhặt và cho chiếc nhẫn đang cầm trên tay vào trong túi quần. Ngay lúc đó, K đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc nhẫn nên khi anh Đ không thấy chiếc nhẫn có hình rồng đâu và hỏi thì K trả lời không biết, không lấy chiếc nhẫn trên. Khi anh Đ chạy ra ngoài gọi hàng xóm là các anh Bùi Tuấn N, sinh năm 1991 và Bùi Mạnh T, sinh năm 1994 cùng trú tại: số 6/157 N, phường C, quận L, H sang, K đã bỏ chiếc nhẫn từ túi quần cho vào trong miệng cất giấu nhưng vẫn lo sợ bị phát hiện nên lại lấy chiếc nhẫn từ trong miệng để vào chiếc cốc đựng bút trên mặt tủ kính gần cửa ra vào. Sau đó, anh N phát hiện thấy chiếc nhẫn có hình rồng bị mất ở chiếc cốc đựng bút thì K đã bỏ chạy, để lại 01 chiếc xe máy điện ở vỉa hè trước cửa hàng. Khoảng 16 giờ cùng ngày, K đã đến cơ quan Công an để khai báo toàn bộ sự việc.

Đến đầu tháng 6 năm 2019, K đã đi khỏi địa phương. K bị truy nã theo Quyết định truy nã bị can số 02 ngày 20/6/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, bị bắt ngày 09/7/2019 theo Quyết định đình nã số 07 ngày 09/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn K khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 05/5/2019, K đến cửa hàng vàng bạc Bảo Đ để hỏi mua vàng. Tại đây, K đã cất giấu chiếc nhẫn vàng tây mặt trước có hình rồng, xung quanh đính đá, hai bên có hình bọ cạp vào trong túi quần bên phải phía trước. Khi bị chủ cửa hàng phát hiện và chạy ra ngoài gọi hàng xóm đến kiểm tra thì K đã lợi dụng cơ hội này lấy chiếc nhẫn từ túi quần cất giấu vào trong miệng. Sau đó, lại sợ bị phát hiện nên đã lấy nhẫn từ trong miệng cho vào hộp bút trên mặt bàn kính gần cửa ra vào của cửa hàng rồi bỏ chạy về phía đường N. Quá trình điều tra, gia đình K tự nguyện giao nộp 01 áo phông đen cổ bẻ ngắn tay, cổ tay áo bên phải có viền trắng, sau lưng có in họa tiết hoa văn mà K đã mặc khi đi đến cửa hàng vàng Bạc Đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 33/KL-ĐGTTTHS ngày 24/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản quận Lê Chân kết luận: Giá trị của 01 chiếc nhẫn kim loại vàng, hàm lượng vàng 40,58% gắn 14 viên đá Cubic Zucomia là 3.700.000đồng

Bị hại anh Bùi Mạnh Đ khai: Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 05/5/2019, khi anh đang ở cửa hàng thì K đến hỏi mua 02 chiếc nhẫn vàng tây và K bảo cho xem thêm 01 chiếc nhẫn vàng tây mặt trước có hình rồng. Anh quay vào phía trong căn 02 chiếc nhẫn vàng rồi quay ra tính tiền thì không thấy chiếc nhẫn vàng tây hình rồng đâu, anh hỏi thì K trả lời không biết, không lấy chiếc nhẫn trên. Anh chạy ra ngoài gọi hàng xóm sang tìm kiếm thì thấy chiếc nhẫn ở chiếc cốc đựng bút trên mặt tủ kính gần cửa ra vào. Anh và mọi người giữ K lại thì K vùng bỏ chạy. Sau đó, anh xem lại camera an ninh của cửa hàng và đến cơ quan Công an trình báo. Hiện anh đã nhận lại chiếc nhẫn trên nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo Trạng số 121/CT-VKSLC ngày 07 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Nguyễn K về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn K mức án 15 - 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông đen cổ bẻ ngắn tay, cổ tay áo bên phải có viền trắng, sau lưng có in họa tiết hoa văn thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, nội dung cáo trạng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 13 giờ 50 phút ngày 05 tháng 5 năm 2019, bị cáo Nguyễn K đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc nhẫn vàng tây mặt trước có hình rồng, xung quanh đính đá, hai bên có hình bọ cạp, trị giá 3.700.000đồng (ba triệu bảy trăm nghìn đồng) của anh Bùi Mạnh Đ tại cửa hàng vàng Bảo Đ số 159 N, quận L, H. Do vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn K phạm tội Trộm cắp tài sản vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu, dùng thủ đoạn lén lút cất giấu tài sản nhằm mục đích chiếm đoạt. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án đã được xóa án tích, 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình nên khi lượng hình cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[6] Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đối với 01 áo phông đen cổ bẻ ngắn tay, cổ tay áo bên phải có viền trắng, sau lưng có in họa tiết hoa văn thu giữ của bị cáo, xét là vật không có giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Về các vấn đề khác:

[8] Đối với chiếc xe máy điện biển kiểm soát: 15MĐ5-027.92, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Lưu Phương T, sinh năm 2002, trú tại: Số

244 T, phường T, quận K, H; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã trả lại cho chị T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn K 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 09 tháng 7 năm 2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông đen cổ bẻ ngắn tay, cổ tay áo bên phải có viền trắng, sau lưng có in họa tiết hoa văn thu giữ của bị cáo.

(Theo đúng Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Cơ quan CSĐT CA quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS CA quận Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Sở tư pháp TP Hải Phòng;
- PV 27 CATP Hải Phòng;
- UBND p. Đ, L, H;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương